

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỖ THỊ HÒA

NGHỆ THUẬT TRẦN THUẬT TRONG *HẠT CƠ BẢN*
CỦA MICHEL HOUELLEBECG

Chuyên ngành: Văn học nước ngoài

Mã số: 60.22.30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ VĂN HỌC

Hà Nội - 2011

Công trình được hoàn thành tại:
KHOA VĂN HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS Lộc Phương Thủy

Phản biện 1: PGS.TS Lê Huy Bắc

Phản biện 2: PGS.TS Lê Nguyên Cẩn

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận thạc sĩ họp tại:

Khoa Văn học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn

Vào 8h ngày 7 tháng 1 năm 2012.

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

“Sở hữu một bút pháp đặc biệt, một tính cách khó gần và nhiều lời tuyên bố xóc nảy”, Michel Houellebecq được mệnh danh là “kẻ lập dị” tài năng của nền văn học Pháp đương đại. Chính bởi tài năng luôn song hành cùng sự lập dị mà Houellebecq và tác phẩm của ông trở thành đề tài gây tranh cãi lớn trên văn đàn Pháp cùng nhiều quốc gia trên thế giới. Tác phẩm của Houellebecq luôn khơi gợi hai đối cực đam mê – căm phẫn, ủng hộ - phản đối, ngưỡng mộ - thù ghét trong cảm xúc của đồng nghiệp, người nghiên cứu hay độc giả. Cho đến nay, dù việc “chửi bới” thậm tệ – tụng ca hết lời này đối với Houellebecq chưa hề có dấu hiệu kết thúc thì ông vẫn là một cái tên không thể không nhắc đến khi đề cập tới nền văn học Pháp đương đại nói riêng, văn học đương đại thế giới nói chung.

Michel Houellebecq bắt đầu sự nghiệp văn học của mình vào năm ông 20 tuổi bằng việc sáng tác thơ và viết phê bình, chân dung nhưng tên tuổi của ông được khẳng định với những sáng tác tiểu thuyết và tiểu thuyết *Hạt cơ bản* là tác phẩm tiêu biểu. Mặc dù không đoạt được giải thưởng Goncourt mà chỉ giành giải Novembre song *Hạt cơ bản* vẫn được đánh giá là cuốn tiểu thuyết đem lại một sinh khí mới cho văn đàn, giới phê bình Pháp. *Hạt cơ bản* cũng đã góp phần trả lại cho văn học Pháp “vị trí đặc biệt” vốn có của nó trong lịch sử văn chương thế giới. Ngay từ khi ra mắt, *Hạt cơ bản* đã gây được tiếng vang trên cả văn đàn Pháp nói riêng, văn đàn thế giới nói chung. Rất nhanh sau đó, tác phẩm được dịch ra 25 thứ tiếng khác nhau trên toàn cầu, thu hút sự quan tâm của đông đảo độc giả cũng như các nhà phê bình văn chương lớn. Với cái tên đầy khoa học, có phần khô khan và “cứng

nhắc” song *Hạt cơ bản* mang lại cho người đọc nó cảm giác “cầm thật nặng tay và đọc lại thật đã”. Những “mặc cảm” về thứ văn chương hậu hiện đại khó đọc, khó vào cùng những lý thuyết thuộc các lĩnh vực khoa học được đưa vào tiểu thuyết một cách dày đặc khiến những người làm khoa học đôi lúc cũng cảm thấy khó hiểu chỉ là lớp vỏ xù xì bên ngoài để dung chứa bên trong nó câu chuyện đậm tính nhân văn với tất cả những gì thuộc về con người. Hơn thế, ngoài việc xây dựng được “một bộ khung ý tưởng lớn”, *Hạt cơ bản* “còn là bậc thầy trong ngôn từ và biến chuyển nhịp điệu” với chất “uy- mua đen không dễ gần và không dễ ưa rất đặc trưng của văn chương lớn”.

Bởi những lý do nêu trên, chúng tôi quyết định lựa chọn đề tài *Nghệ thuật trần thuật trong Hạt cơ bản của Michel Houellebecq* để nghiên cứu trong luận văn. Mục đích của chúng tôi là góp thêm một cách nhìn về “tiểu thuyết trứ danh” này từ góc độ nghệ thuật trần thuật – phương diện quan trọng của tác phẩm văn học. Đồng thời qua đó, chúng tôi hy vọng có thể giới thiệu kỹ lưỡng hơn với bạn đọc Việt Nam về gương mặt nổi bật của văn chương đương đại Pháp - Michel Houellebecq.

2. Phạm vi nghiên cứu

Do không có điều kiện tiếp xúc với nguyên bản, chúng tôi sử dụng bản dịch *Hạt cơ bản* của dịch giả Cao Việt Dũng, Nxb Đà Nẵng, Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây phát hành năm 2006 làm căn cứ cho luận văn của mình.

Trong số nhiều vấn đề về nội dung lẫn hình thức của *Hạt cơ bản*, chúng tôi lựa chọn nghiên cứu nghệ thuật trần thuật của tiểu thuyết, tập trung vào ba vấn đề lớn: Nhân vật - Ngôi kể và giọng điệu – Không gian và thời gian của tác phẩm.

3. Lịch sử vấn đề

Tại Pháp và nhiều quốc gia trên thế giới, Michel Houellebecq vẫn là một hiện tượng gây nhiều tranh cãi. Bởi vậy, tìm hiểu đầy đủ lịch sử nghiên cứu Houellebecq và tiểu thuyết *Hạt cơ bản* là một tham vọng vượt quá sức của người làm luận văn này. Thêm vào đó, quá trình nghiên cứu được tiến hành chủ yếu trên văn bản dịch nên chúng tôi tạm thời chưa có điều kiện nhắc tới các bài viết cũng như những công trình nghiên cứu về Michel Houellebecq, tiểu thuyết *Hạt cơ bản* tại Pháp và các quốc gia khác trên thế giới. Đây là thiếu sót của luận văn mà chúng tôi hi vọng có thể khắc phục, bổ sung trong các công trình tiếp theo.

Ở Việt Nam, Michel Houellebecq lần đầu tiên được biết tới thông qua tiểu thuyết *Hạt cơ bản* với bản dịch của dịch giả Cao Việt Dũng, xuất bản vào năm 2006. Đến năm 2008, tiểu thuyết *Mở rộng phạm vi đấu tranh* tiếp tục được nhà văn Thuận giới thiệu tới độc giả Việt Nam. Ngoài hai tác phẩm dịch này thì những bài viết nghiên cứu, phê bình về Michel Houellebecq, tiểu thuyết *Hạt cơ bản* gần như vắng bóng trên các tạp chí chuyên ngành ở nước ta. Các công trình nghiên cứu về Houellebecq và *Hạt cơ bản* dưới góc độ nghệ thuật trần thuật thì hoàn toàn chưa có. Ngày 12/01/2007, trong cuộc hội thảo về *Hạt cơ bản* của Houellebecq đã được tổ chức tại hội trường L'Espace, Trung tâm Văn hóa Pháp, Hà Nội, một số bài viết về Michel Houellebecq và *Hạt cơ bản* đã được trình bày. Có thể kể đến các bài viết: *Kẻ đập thần tượng mang tên Michel Houellebecq* của nhà phê bình Dương Tường; *Văn học tình dục viễn tưởng* của tác giả Đoàn Cẩm Thi; *Một tiểu sử diễn giải về đạo đức* của Nguyễn Chí Hoan; *Định vị về gia đình trong tiểu thuyết Pháp - Hạt cơ bản - tiếp cận như là biểu tượng về bối cảnh toàn cầu hoá ở vị trí Việt Nam* của tác giả Nguyễn Thị Thúy Quỳnh;

bài giới thiệu chung về Michel Houellebecq của dịch giả Nicholas Stedman. Ngoài các bài viết trong hội thảo kể trên, chúng ta có thể kể đến tản văn “*Hạt cơ bản – Michel Houellebecq*” của Phương Cẩm Sa hay các bài viết (chủ yếu ở dạng tin tức truyền thông – đăng tải những thông tin và sự kiện diễn ra với tác giả, tác phẩm) trên báo điện tử, báo giấy khác. Một cách chung nhất, các bài viết đều mới tập trung khẳng định tầm vóc của Houellebecq và đưa ra những cái nhìn chung nhất về tiểu thuyết *Hạt cơ bản* chứ chưa đề cập hay tiến hành phân tích tác phẩm dưới góc độ hình thức nghệ thuật, đặc biệt là nghệ thuật trần thuật với những đặc trưng rất riêng (trong vấn đề nhân vật, người kể chuyện – giọng điệu, không – thời gian) và giá trị của nó mang tới.

4. Nhiệm vụ nghiên cứu

Trong luận văn này, chúng tôi tập trung nghiên cứu ba vấn đề lớn của tác phẩm từ góc độ nghệ thuật trần thuật, bao gồm: Nhân vật, Ngôi kể - Giọng điệu, Không gian – Thời gian.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện được nhiệm vụ nghiên cứu nêu trên, phương pháp mà chúng tôi sẽ sử dụng trong luận văn của mình là phương pháp trần thuật học với các thao tác thống kê, phân tích,... để tìm ra những nét đặc trưng trong nghệ thuật trần thuật cũng như những giá trị mà nét đặc trưng ấy mang lại trong *Hạt cơ bản* của Michel Houellebecq.

6. Cái mới của luận văn

Luận văn là công trình đầu tiên ở Việt Nam nghiên cứu một cách có hệ thống về nghệ thuật trần thuật trong tác phẩm *Hạt cơ bản* của Michel Houellebecq.

7. Kết cấu luận văn

Ngoài phần *Mở đầu*, *Kết luận*, nội dung chính của luận văn được chia làm ba chương:

Chương 1: Nhân vật “hạt cơ bản”

Chương 2: Đa dạng ngôi kể, đa thanh giọng điệu

Chương 3: Không gian đa diện và thời gian đa chiều

Chương 1

NHÂN VẬT “HẠT CƠ BẢN”

Hạt cơ bản là cuốn tiểu thuyết trình bày quan điểm của Michel Houellebecq về các vấn đề con người xã hội hiện đại, “cách nó tiến hóa và cái nó phải vươn đến” thông qua “câu chuyện về một con người đã sống phần lớn cuộc đời mình ở Tây Âu nửa sau thế kỉ XX” [15, tr.15]. Mục đích ấy kết hợp cùng cá tính văn chương lập dị đã khiến nhà văn “từ chối xây dựng nhân vật theo tiêu chuẩn kinh điển tâm hồn, chiều sâu tâm lý, phẩm chất đạo đức, ý thức/vô thức” [25, tr. 10]. Thay vào đó, Houellebecq sử dụng “tham số khoa học” như hoocmôn, nơ ron thần kinh, tế bào,... để xây dựng nên hệ thống nhân vật trong tiểu thuyết mà Michel Djerzinski và Bruno Clement là đại diện tiêu biểu. Chúng tôi tạm định danh hệ thống nhân vật trong *Hạt cơ bản* với những đặc điểm đặc trưng trên là nhân vật “hạt cơ bản”.

Trong khoa học, hạt cơ bản vốn không có “đời sống” riêng. Chúng luôn được đặt trong mối quan hệ tổng thể với các thành tố khác. Tương tự, trong tiểu thuyết, Michel Djerzinski, dù thường xuyên cô độc và ngày càng xa cách với thế giới xung quanh vẫn có mối liên hệ nhất định với môi trường xã hội. Thế nên, dù được khẳng định là tác

phẩm viết về “một con người” nhưng chúng ta nhận thấy trong *Hạt cơ bản* tồn tại một hệ thống nhân vật phong phú được xây dựng thông qua các mối liên kết trực tiếp hay gián tiếp với Djerzinski. Và hệ thống nhân vật này có sự chia tách thành hai bộ phận tương đối rõ ràng khi xem xét nguồn gốc xuất hiện của nhân vật: nhân vật có nguyên mẫu thực và nhân vật hoàn toàn hư cấu.

1.1. Nhân vật có nguyên mẫu thực

Nhân vật có nguyên mẫu thực là các nhân vật được hình thành dựa trên sự hư cấu đặc điểm tính cách, số phận của những con người có thực trong cuộc sống xã hội. Mức độ hư cấu – ít hay nhiều - tùy thuộc vào dụng ý nghệ thuật cũng như mục đích xây dựng nhân vật của tác giả. Trong tiểu thuyết *Hạt cơ bản*, một hệ thống nhân vật có nguyên mẫu thực với số lượng lớn, đa dạng về tính cách, phong phú về số phận đã được Houellebecq xây dựng thông qua mối nối với nhân vật Michel Djerzinski và Bruno Clement. Hình thức tồn tại của những nhân vật có nguyên mẫu thực này tương đối đa dạng: bên cạnh những nhân vật chỉ được điểm tên lại có những nhân vật được tái hiện chân dung một cách rõ nét. Đặc biệt, mức độ hư cấu mà Houellebecq sử dụng để xây dựng các nhân vật có nguyên mẫu thực trong *Hạt cơ bản* rất thấp, thậm chí gần như bằng không ở một số nhân vật. Các nhân vật xuất hiện với tên gọi thực, tiểu sử, các biến cố đời sống tương đồng với hình mẫu ngoài đời. Quá trình hư cấu của tiểu thuyết tác động đến những nhân vật này chủ yếu thể hiện qua việc lí giải về tư tưởng của nhân vật hoặc sắp xếp thời điểm nhân vật xuất hiện sao cho phù hợp với ý đồ nghệ thuật của người viết.

Những nhân vật có nguyên mẫu thực đóng vai trò quan trọng trong việc tạo không gian sống chân thực cho các nhân vật hoàn toàn

hư cấu. Những nhân vật có nguyên mẫu thực kết hợp với sự kiện – biên cố, sách báo, chính sách - bộ luật có thật trong lịch sử nước Pháp nói riêng và thế giới nói chung tại thời điểm được đề cập đến trong *Hạt cơ bản* đã góp phần tạo nên bầu không khí mang đậm tính thời đại cho tác phẩm, tạo sự tin cậy về độ chân thực, chính xác của câu chuyện được kể với độc giả. Nhân vật có nguyên mẫu thực còn đảm nhận việc kết nối các nhân vật hoàn toàn hư cấu, bộc lộ một cách rõ nét trong mối quan hệ giữa Michel Djerzinski và Bruno Clement – hai nhân vật trung tâm của tác phẩm.

Tiểu thuyết *Hạt cơ bản* không phải là tiểu thuyết đầu tiên có hiện tượng đưa nhân vật có nguyên mẫu thực vào trong tác phẩm. Song, xây dựng một hệ thống nhân vật có nguyên mẫu thực lớn, đặc sắc, tồn tại song hành cùng nhân vật hoàn toàn hư cấu thì phải đến *Hạt cơ bản* của Houellebecq mới thấy. Cách thức xây dựng nhân vật theo hướng “hiện thực hóa” con người này được Houellebecq tiếp tục sử dụng trong các tác phẩm sau này của mình và trở thành một trong những nét độc đáo trong nghệ thuật xây dựng nhân vật của Michel Houellebecq.

1.2. Nhân vật hoàn toàn hư cấu

Nhân vật hoàn toàn hư cấu là những nhân vật do người viết tưởng tượng, hư cấu mà thành. Trong *Hạt cơ bản*, hệ thống nhân vật hoàn toàn hư cấu là tuyến nhân vật trung tâm của tác phẩm, đảm nhận chức năng chứa đựng, truyền tải nội dung tư tưởng mà tác giả gửi gắm mà hai nhân vật “hạt cơ bản” Michel Djerzinski, Bruno Clement là đại diện.

1.2.1. Nhân vật Michel Djerzinski

Michel Djerzinski được Houellebecq xây dựng như một “biểu tượng” của thế giới khoa học. Từ năng lực, trực giác, cách nhìn cho

đến cảm hứng cuộc sống của Michel đều gắn liền với khoa học và những tham số của nó, tạo nên những nét riêng biệt của nhân vật. Michel có được đặc tính khoa học nổi trội và cảm quan tình dục vô cùng thấp, thậm chí là gần như không có. Houellebecq xây dựng Michel là một nhân vật – con người khoa học thuần túy.

Nhân vật “hạt cơ bản” Michel luôn nhìn nhận cuộc sống, con người xung quanh hay chính bản thân mình với những tham số khoa học. Con người, dưới cái nhìn của Michel không hiện lên với dáng vẻ bề ngoài đơn thuần mà được soi xét từ góc độ sinh học phân tử. Từ cái nhìn khoa học, Michel đã có trực giác về một hướng đi – một cuộc chuyển biến siêu hình học thứ ba – làm thay đổi toàn bộ thế giới. Khi đó, Michel hoàn thành vai trò là biểu tượng hóa ý niệm “hạt cơ bản” của mình. Nhân vật Michel Djerzinski được xem là sự phát triển cao hơn, cực đoan hơn của nhân vật “Tôi” trong tiểu thuyết trước đó của Houellebecq: *Mở rộng phạm vi đấu tranh*.

1.2.2. Nhân vật Bruno Clement

Bruno Clement là nhân vật “hạt nhân” thứ hai trong *Hạt cơ bản*. Bruno được xây dựng là con người của tình dục, cảm xúc. Đặc tính tình dục của Bruno được Houellebecq đậm đặc đến “bất thường” trong một thế giới quan hoàn toàn bị tình dục bao phủ. Michel Houellebecq đã để nhân vật Bruno Clement đi rất xa trên con đường tình dục của một cá nhân. Thậm chí, đã có lần Michel Houellebecq để cho Bruno Clement gần như lạc bước vào sự loạn luân. Bruno cũng chính là một cấp cao hơn của nhân vật Tisserand trong *Mở rộng phạm vi đấu tranh* khi mục tiêu tìm kiếm của anh không chỉ là quan hệ tình dục mà là những khoái cảm tình dục – thứ chỉ có thể xuất phát khi có tình yêu. Houellebecq chú trọng khắc họa các đặc điểm ngoại hình, lời thoại của

nhân vật Bruno để nhân vật thể hiện lại chính nỗi đau trong cuộc sống của mình.

1.2.3. *Chỉ là một con người*

Trong *Hạt cơ bản*, Michel Djerzinski và Bruno Clement được xây dựng là hai nhân vật độc lập với số phận, cuộc sống riêng rẽ với tính cách hoàn toàn khác biệt, thậm chí ở mức cao nhất là đối lập với nhau. Tuy nhiên, khi xem xét, chúng ta nhận thấy cả Michel và Bruno đều là những cá nhân chỉ sở hữu một loại tính cách (cá nhân một tính cách), trong đó Michel là phần lý tính còn Bruno là phần cảm tính, phần hồn. Michel Houellebecq đã cá biệt, tối giản hóa nhân vật của mình thành tính cách đơn lẻ đặc trưng. Đây cũng là biểu hiện của nhân vật “hạt cơ bản”: nhân vật chỉ có một “hạt” tính cách. Sự phân đôi tính cách, điển hình và thậm chí xung nó lên trở thành một nhân vật của Michel Houellebecq trong *Hạt cơ bản* tạo ra rất nhiều hiệu quả trong việc tạo dựng cốt truyện cũng như phát triển kết cấu tự sự. Đọc *Hạt cơ bản*, độc giả bị lôi cuốn vào hai tuyến truyện khác nhau với rất nhiều nhân vật, tình tiết mà những nhân vật với tư cách là những mảnh tính cách đối lập đã lôi kéo vào vòng xoáy của mình rất nhiều số phận, góp phần mở rộng phạm vi được phản ánh. Sự phân đôi tính cách nhân vật và đưa nó thành những nhân vật – phản nhân vật kết hợp với việc tạo hai tuyến truyện cũng giúp cho trường ngữ nghĩa và khả năng tái hiện của *Hạt cơ bản* được đẩy cao, mở rộng ra nhiều chiều kích hơn.

Chương 2

ĐA DẠNG NGÔI KỂ, ĐA THANH GIỌNG ĐIỀU

2.1. Sự đa dạng trong ngôi kể

Mặc dù có nội dung chính là kể về cuộc đời của nhân vật Michel Djerzinski nhưng cốt truyện và kết cấu tự sự của *Hạt cơ bản* lại bị

phân rã, chia cắt thành nhiều mảnh nhỏ với những câu chuyện khác nhau về các số phận liên đới với Michel. Vậy nên, trong *Hạt cơ bản* có một hệ thống phong phú các loại ngôi kể: ngôi kể thứ ba, ngôi kể thứ nhất và ngôi thứ hai. Các ngôi kể trong *Hạt cơ bản* không chỉ tồn tại một cách độc lập với đặc điểm đặc trưng của mình mà còn thường xuyên luân chuyển, hoán đổi vị trí cho nhau.

2.1.1. Sự xuất hiện nhiều ngôi kể

Trong *Hạt cơ bản*, ngoài người kể chuyện ẩn tàng, Michel, Bruno, Annabelle đều lần lượt trở thành người kể chuyện. Từ đó, ngôi kể thứ ba được thay thế bằng ngôi kể thứ nhất hoặc ngôi kể thứ hai, tạo nên sự phong phú trong ngôi kể của tác phẩm.

2.1.1.1. Người kể chuyện ngôi thứ ba

Nội dung của *Hạt cơ bản* chủ yếu được kể bằng ngôi thứ ba. Tuy nhiên, bên cạnh phần lớn những nội dung này được kể với giọng điệu trung tính thì có không ít lời kể của người kể chuyện ngôi thứ ba mang nhiều âm điệu cảm xúc. Đó là kết quả của việc người kể chuyện ngôi thứ ba đã được Michel Houellebecq giao cho một “nhân vật đặc biệt”: thế hệ “hậu nhân loại” – những con người được hình thành bằng phương thức nhân bản vô tính. Do đó, không chỉ đơn thuần đóng vai trò là người nắm bắt được toàn bộ quá trình sống của nhân vật Michel Djerzinski, Bruno Clement cũng như các nhân vật khác được đề cập đến mà người kể chuyện ở ngôi thứ ba hết sức đặc biệt này còn tạo ra những âm hưởng riêng biệt trong giọng kể của mình từ cách nhìn của một “loài khác” dành cho “loài người”.

2.1.1.2. Người kể chuyện ngôi thứ nhất

Ngôi kể thứ nhất được sử dụng chủ yếu khi các nhân vật kể những câu chuyện mà chủ yếu là kí ức của mình. Đặc quyền kể những

kí ức của chính bản thân mình trong vai trò người kể chuyện ở ngôi kể thứ nhất được Michel Houellebecq ưu ái dành cho Bruno nhiều hơn tất cả các nhân vật khác. Việc sử dụng ngôi kể của chính nhân vật thay vì ngôi kể thứ ba của người kể chuyện toàn tri đã khiến tính chủ quan của nội dung được tăng lên cao hơn. Đồng thời, tính kí ức của sự kiện khiến câu chuyện trở nên sâu sắc hơn. Các sự kiện không chỉ diễn ra thông qua điểm nhìn bên ngoài mà có cả điểm nhìn bên trong bằng chính cái nhìn của nhân vật.

2.1.1.3. Người kể chuyện ngôi thứ hai

Trong *Hạt cơ bản*, có một lượng lớn nội dung câu chuyện được kể bằng ngôi kể thứ hai. Do bản chất là ngôi kể đối thoại, có tính chất giao tiếp là chủ yếu nên ngôi kể thứ hai rất ít khi được sử dụng để phát triển kết cấu tự sự trong các tác phẩm, đặc biệt là tiểu thuyết. Tuy nhiên, trong *Hạt cơ bản*, lời thoại của các nhân vật không đơn thuần là sự hỏi đáp, trao đổi thông tin ngắn gọn mà nó thường là một câu chuyện trong kí ức của các nhân vật. Do đó, nhân vật trở thành người kể chuyện ngôi thứ hai trong chính cuộc đối thoại của mình. Nhân vật đảm nhận vai trò người kể chuyện ngôi kể thứ hai đã tạo nên một đặc điểm đặc trưng của lời thoại và đối thoại trong *Hạt cơ bản* là có dung lượng lớn. Ngôi kể thứ hai cho phép nhân vật vừa tự giải bày lại vừa được trao đổi, đối thoại với nhân vật khác. Như vậy, khác với sự trung tính của ngôi kể thứ ba, sự đậm đặc chủ quan của ngôi kể thứ nhất, ngôi kể thứ hai giúp nhân vật – người kể chuyện vừa kể, vừa trao đổi nên có sự pha trộn giữa cả cảm xúc và tính chân thực của các sự kiện.

2.1.2. Mối liên hệ giữa các ngôi kể

Mối liên hệ giữa các ngôi kể thể hiện trước hết thông qua sự di động ngôi kể. Sự di động ngôi kể này chủ yếu diễn ra giữa ngôi kể thứ nhất và ngôi kể thứ hai khi nhân vật là người kể chuyện. Tiếp đó, các ngôi kể trong *Hạt cơ bản* không tồn tại một cách độc lập, riêng mà luôn có sự luân chuyển vị trí cho nhau. Sự di chuyển ngôi kể này có các hình thức: ngôi kể thứ ba chuyển sang ngôi kể thứ nhất, ngôi kể thứ hai; ngôi kể thứ hai sang ngôi kể thứ ba,...

Mối quan hệ giữa các ngôi kể còn được thể hiện thông qua sự chuyển hóa tính chất, vai trò, chức năng của các ngôi kể. Do người kể chuyện ngôi thứ ba là một “nhân vật đặc biệt” nên điểm nhìn người kể chuyện ngôi thứ ba thường xuyên di chuyển từ điểm nhìn bên ngoài vào điểm nhìn bên trong (vốn là điểm nhìn của nhân vật). Đồng thời khả năng toàn tri của người kể chuyện ngôi thứ ba cũng bị thu hẹp. Trong khi đó, ngôi kể thứ nhất và ngôi kể thứ hai lại mở rộng khả năng thấu thị sự việc của mình. Một phần lớn cốt truyện của *Hạt cơ bản* dung chứa các sự kiện trong quá khứ của nhân vật được kể lại bằng chính bản thân nhân vật đó. Khoảng cách thời gian đã giúp cho nhân vật có thể nhìn nhận, suy xét những vấn đề đã xảy ra trong quá khứ của mình từ góc độ hiện tại.

2.2. Sự đa thanh trong giọng điệu

Sự đa dạng trong ngôi kể kết hợp với kết cấu tự sự độc đáo đã dẫn đến tính đa thanh trong giọng điệu của tiểu thuyết *Hạt cơ bản*. Hai giọng điệu trần thuật nổi bật trong tiểu thuyết *Hạt cơ bản* là giọng điệu vô âm sắc gắn liền với những phân đoạn về khoa học và giọng điệu trữ tình nhiều sắc thái cảm xúc gắn với cốt truyện về hai nhân vật Michel Djerzinski, Bruno Clement cùng các nhân vật khác.

2.2.1. Giọng điệu vô âm sắc

Giọng điệu vô âm sắc là giọng điệu “chỉ cung cấp sự thật mà không kèm theo giọng điệu, không có ngữ điệu, hoặc mang ngữ điệu ước lệ. Lời văn biên bản, thông báo khô khan dường như là lời vô giọng điệu, là chất liệu sống để tạo thành tiếng nói” [1, tr. 233]. Đây là giọng điệu chính của những công trình nghiên cứu khoa học nhưng đã được Michel Houellebecq biến đổi và sử dụng trong tiểu thuyết của mình. Trong *Hạt cơ bản*, một dung lượng lớn của tác phẩm được dành để trình đoạn trình bày về các kiến thức khoa học, trích dẫn tác phẩm, thông tin thông báo đơn thuần,... Do tính chất của loại thông tin này là đòi hỏi độ chính xác cao với tính trung thực, khách quan lớn nên giọng điệu sử dụng để đưa ra thông tin này thường là giọng điệu vô âm sắc.

Giọng điệu vô âm sắc không chỉ tồn tại một cách riêng biệt trong những phân đoạn viết về khoa học mà còn tồn tại ngay ở trong những phân đoạn nói về các sự việc diễn ra với nhân vật. Lúc này, sự việc được trần thuật bằng con mắt của máy ảnh nhằm phản chiếu các sự kiện từ bên ngoài, mang tính hành vi và không có giá trị cảm xúc. Khi đó, giọng điệu vô âm sắc không còn có tính chất trung thực nhằm đảm bảo một cách chính xác, khách quan các thông tin khoa học mà nó trở thành phương tiện phản ánh nét rạn nứt đáng sợ trong đời sống giao tiếp hiện đại của những con người đang ngày càng một giãn cách nhau xa hơn.

2.2.2. Giọng điệu trữ tình với nhiều sắc thái cảm xúc

Việc ngôi kể liên tục di chuyển kéo theo sự thay đổi điểm nhìn đã tạo ra một giọng điệu trữ tình đặc sắc với sự tổng hòa của nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau. Đây chính là giọng điệu chủ đạo của *Hạt cơ*

bản. Giọng điệu trữ tình trong *Hạt cơ bản* được thể hiện qua ba sắc thái chính: Nồng ấm, trong sáng; hoài nghi, bi quan và đồng cảm.

Sắc thái nồng ấm được Houellebecg sử dụng trong những đoạn văn kể về các kỉ niệm hạnh phúc, vui vẻ của các nhân vật. Đó có thể là tuổi thơ êm đềm của Michel Djerzinski hay những xúc cảm tình tế của Bruno Clement với Christiane. Giọng điệu hoài nghi, buồn bã là giọng điệu chính của người kể chuyện cũng như các nhân vật trước những dự cảm không tốt về tương lai. Trong khi đó, sắc thái đồng cảm lại biểu thị một cách rõ nét trong những đoạn văn chia sẻ tâm trạng của các nhân vật. Những sắc thái tình cảm khác nhau của giọng điệu trữ tình không tồn tại độc lập, riêng rẽ mà có sự đan xen, hòa trộn vào nhau. Với giọng điệu trữ tình nhiều cảm xúc, *Hạt cơ bản*, từ một tác phẩm tưởng chừng như khô khan với giọng kể lạnh lùng thực chất lại là một câu chuyện đậm chất người và giàu tính nhân văn cao độ.

2.2.3. Sự pha trộn giữa hai giọng điệu chủ đạo

Giọng điệu vô âm sắc và giọng điệu trữ tình với nhiều sắc thái cảm xúc dù là giọng điệu của hai tuyến nội dung chạy song song với nhau trong *Hạt cơ bản* nhưng hai giọng điệu này không tồn tại độc lập, riêng rẽ mà có sự liên kết, chuyển hóa cho nhau trong tác phẩm. Có khi, giọng điệu trữ tình với nhiều cảm xúc lại được bộc lộ rõ trong những nội dung mang tính triết lý, khoa học và ngược lại.

Có thể thấy rằng, sự phong phú trong ngôi kể kéo theo sự đan chéo của điểm nhìn và tạo nên hiệu ứng đa thanh trong giọng điệu. Điều này đã tạo cho *Hạt cơ bản* của Michel Houellebecg một loạt các hiệu ứng khác nhau khi độc giả tham gia vào một câu chuyện mà ở đó, yếu tố thực – hư lẫn lộn. Sự chân thật của câu chuyện được hiện lên do sự luân chuyển của các ngôi kể và điểm nhìn. Thế giới nội tâm, tính

cách của mỗi nhân vật cũng được bộc lộ một cách rõ nét hơn với sự đa dạng ngôi kể này. Không những vậy, giọng điệu vô âm sắc được kết hợp hài hòa với giọng điệu trữ tình nhiều cảm xúc đã giúp cho tác phẩm thể hiện được một cách rõ nét tinh thần nhân văn sâu sắc của tác giả, Michel Houellebecq.

Chương 3

KHÔNG GIAN ĐA DIỆN VÀ THỜI GIAN ĐA CHIỀU

3.1. Không gian đa diện

Trong *Hạt cơ bản*, Michel Houellebecq đã rất ý thức việc xây dựng cho tác phẩm của mình một không gian sống riêng biệt, đặc trưng cho các nhân vật. Dù được “giới hạn” là câu chuyện về cuộc đời của một con người song thực chất *Hạt cơ bản* đã tạo lập một hệ thống nhân vật vô cùng đa dạng và phong phú. Vậy nên, Michel Houellebecq đã thiết lập nên một không gian sống tương đồng, có sức dung chứa số lượng nhân vật trong tiểu thuyết của mình. Không gian trong *Hạt cơ bản* là sự hòa trộn của không gian thực với không gian tượng trưng.

3.1.1. Không gian thực

Không gian thực trong tác phẩm văn học là môi trường sống của các nhân vật với tất cả các yếu tố giống như một môi trường thực bên ngoài xã hội. Trong *Hạt cơ bản*, không gian thực được kết cấu như một không gian xã hội thực sự với tất cả các yếu tố phong phú của nó. Không gian thực trong *Hạt cơ bản* được thể hiện qua hai không gian chính là không gian diện và không gian điểm.

Không gian diện trong *Hạt cơ bản* được liên kết với nhau bằng những chuyển đi của các nhân vật. Các nhân vật trong *Hạt cơ bản* liên tục di chuyển qua các vùng miền của nước Pháp cũng như những quốc

gia khác. Trong mỗi chuyến đi, các nhân vật trở về với bản ngã, đắm mình trong những suy nghĩ riêng. Không gian diện còn được tái hiện bằng những cuộc di chuyển trong tâm thức của các nhân vật. *Hạt cơ bản* bắt đầu câu chuyện của mình vào thời điểm mà cả Michel Djerzinski và Bruno Clement đều đã bước sang ngưỡng cửa của tuổi bốn mươi với rất nhiều thăng trầm trong cuộc sống. Việc xây dựng nhân vật ở độ tuổi “nhiều ý nghĩa” này của Michel Houellebecq đã giúp cho nhân vật có được điểm xuất phát thời gian để trở về với không gian trong tuổi thơ. Tuy nhiên, không gian diện ở thời điểm này không còn là không gian - môi trường sống đơn thuần của các nhân vật nữa. Đó là không gian của những kí ức với niềm vui, nỗi buồn của nhân vật. Sự mở rộng không gian theo hướng không gian diện mang đến tính phổ quát cho nội dung tự sự được nói đến trong tác phẩm. *Hạt cơ bản* không chỉ còn là câu chuyện của một con người trong một khoảng thời gian, không gian thu hẹp mà đã được mở rộng theo chiều hướng phản ánh cuộc sống của toàn bộ nhân loại trên khắp thế giới.

Trong không gian thực của *Hạt cơ bản*, bên cạnh không gian diện gắn liền với những chuyến đi còn có sự xuất hiện của những không gian điểm gắn liền với cuộc sống thường nhật của nhân vật. Không gian điểm là những không gian nhỏ, được xác định với một vị trí cố định, gắn liền với cuộc sống hàng ngày của nhân vật. Michel Houellebecq xây dựng những không gian điểm – khoảng không sống chật hẹp như một cách thức để mỗi nhân vật bộc lộ rõ nét các đặc trưng tính cách mà đặc biệt là hai nhân vật Michel và Bruno - hai nhân vật “hạt cơ bản” trong tác phẩm.

Ở nhân vật lý tính Michel Djerzinski, người đọc thấy khát vọng, niềm say mê với khoa học cùng các công trình nghiên cứu. Do đó, không gian điểm gắn liền với Michel Djerzinski chính là thế giới

ngiên cứu khoa học của anh: phòng thí nghiệm, căn nhà và siêu thị. Với Bruno Clement, nhân vật được sinh ra cho những chuyện săn tìm khoái cảm tình dục thì không gian điểm của Bruno gắn liền với đời sống tình dục: sex shop, nhà chứa, minitel hồng, khu nghỉ,... Không gian điểm nổi bật của Bruno Clement cũng là những căn phòng. Song khác với căn phòng khoa học của Michel, căn phòng tình dục của Bruno là nơi để anh tìm kiếm khoái cảm của mình với những người phụ nữ.

Trong sự mở rộng tối đa của không gian diện, không gian điểm là điểm nhân cá nhân mà ở đó các nhân vật chia tách đặc điểm khác biệt của mình. Không gian diện mang đến tính tổng thể của con người xã hội, mở rộng. Trong khi đó, không gian điểm là sự cá biệt hóa nhân cách— cách thức biểu thị tính chất “hạt cơ bản” của nhân vật một cách rõ nét nhất.

3.1.2. Không gian tượng trưng

Trong *Hạt cơ bản*, Michel Houellebecq đã “không gian hóa” vấn đề tình dục, biến nó trở thành một không gian tượng trưng trong tác phẩm. Bao trùm toàn bộ tiểu thuyết *Hạt cơ bản* cũng như cuộc sống của các nhân vật trong tác phẩm là vấn đề tình dục. Các nhân vật trong *Hạt cơ bản* được Michel Houellebecq đặt vào trong một bối cảnh xã hội với chủ nghĩa “tiêu thụ tình dục”. ĐỊA ĐIỂM ĐỔI THAY chính là không gian biểu tượng lớn nhất cho không gian tình dục mà Houellebecq xây dựng trong *Hạt cơ bản*. ĐỊA ĐIỂM ĐỔI THAY là “một miền đất hứa, nghĩa là một chốn người ta có thể thử tại đây và lúc này sống theo những nguyên tắc của tự quản lý, tôn trọng tự do cá nhân và dân chủ trực tiếp” nhưng thực chất lại là nơi các cá nhân có thể “thoải mái làm tình”. Tính biểu trưng cho không gian tình dục của

ĐỊA ĐIỂM ĐỔI THAY được thể hiện một cách rõ nét nhất thông qua nhân vật Bruno. Với Bruno, ĐỊA ĐIỂM ĐỔI THAY là không gian sống mới, là “nguồn sáng” để anh có thể tìm kiếm cho mình những cơ hội tình dục mà không quá lo ngại về ngoại hình.

Bên cạnh không gian tình dục thì không gian trống rỗng cũng là một không gian biểu tượng, có tính ám ảnh trong suốt tác phẩm *Hạt cơ bản*. Không gian trống rỗng được thể hiện trong cái nhìn của nhân vật Michel về thế giới, về vũ trụ của con người. Sự trải nghiệm về một vụ trụ “thật đáng thất vọng, đầy lo sợ và cay đắng” đã khiến cho không ít lần Michel thấy mình đắm chìm trong một không gian mơ hồ. Sự trống rỗng trong thế giới của Michel khiến anh thường xuyên nhìn cuộc sống bằng sự lo lắng, buồn bã, đầy ám ảnh. Cái nhìn trống rỗng của Michel về mối quan hệ giữa các cá nhân con người trong xã hội chính là sự biểu thị cao nhất của sự phân rã cực đại trong xã hội loài người mà Michel Houellebecq muốn đề cập đến trong *Hạt cơ bản*.

Sự kết hợp của không gian thực và không gian tượng trưng khiến cho không gian trong *Hạt cơ bản* mang nhiều ý nghĩa biểu tượng hơn việc chỉ dừng lại là môi trường sống của các nhân vật. Không gian gắn liền và biểu thị tính cách, số phận của các nhân vật, đặc biệt là nhân vật “hạt cơ bản” Michel Djerzinski và Bruno Clement. Với cuộc sống và thế giới quan khoa học, không gian của Michel chính là những không gian điểm thu hẹp với phòng thí nghiệm và không gian trống rỗng của cái nhìn lý tính. Trong khi đó, Bruno và cuộc sống tình dục của nhân vật này lại được khai mở với không gian tình dục đặc biệt: ĐỊA ĐIỂM ĐỔI THAY. Nói một cách khác, *Hạt cơ bản* có một bầu không khí xã hội mang đậm dấu ấn “hạt cơ bản”.

3.2. Thời gian đa chiều

Thời gian trong *Hạt cơ bản* đóng một vai trò quan trọng từ khía cạnh nội dung cho đến hình thức nghệ thuật. Thời gian là nỗi sợ hãi, là sự ám ảnh của các nhân vật mà hai nhân vật “hạt cơ bản” Michel Djerzinski và Bruno Clement là đại diện. Tuy nhiên, quan trọng hơn cả là Houellebecq đã xây dựng trong *Hạt cơ bản* một kết cấu thời gian vặn xoắn độc đáo với mốc thời gian tương lai giả tưởng đặc biệt.

3.2.1. Thời gian tương lai giả tưởng

Tiểu thuyết *Hạt cơ bản* được viết theo lối kết cấu “giả” một cuốn sách. Cuốn sách này được “gửi” đến từ tương lai bởi thế hệ “hậu nhân loại” với ngôi xưng “chúng ta”. Thời gian mà “cuốn sách” *Hạt cơ bản* được viết ra với những câu chuyện về Michel Djerzinski, Bruno Clement,... là năm 2079. Xét trên mối quan hệ với thời gian thực tế mà Michel Houellebecq viết *Hạt cơ bản* cũng như mối tương quan với thời gian hiện tại (2011) thì mốc thời gian 2079 trong tiểu thuyết *Hạt cơ bản* là thời gian tương lai với tính chất giả tưởng. Houellebecq đã mở rộng tối đa chiều kích thời gian về phía trước, lựa chọn một thời điểm cách xa so với thời gian cuộc sống thực tại để làm thời gian hiện tại trong tác phẩm của mình. Việc lựa chọn điểm mốc thời gian kể chuyện là thời gian tương lai giả tưởng đã giúp cho Houellebecq tự thiết lập trong *Hạt cơ bản* một xã hội hoàn toàn mới – xã hội “hậu nhân loại”. Tuy nhiên, điểm đáng lưu tâm là điểm mốc thời gian 2079 lại đảm nhận vai trò là thời gian hiện tại của câu chuyện được kể trong *Hạt cơ bản*. Đặc tính hiện tại của thời gian tương lai giả tưởng này thường xuyên được khẳng định với đại từ thời gian: “giờ đây”, “ngày nay”.

Thời gian tương lai giả tưởng trở thành thời gian hiện tại đã đẩy lùi thời gian của câu chuyện được kể về quá khứ. Trong khi đó, ở thời điểm câu chuyện diễn ra vào năm 1998 thì các nhân vật liên tục có những hồi tưởng về tuổi thơ của mình. Vậy nên, mốc thời gian tuổi của nhân vật được đẩy về một nấc nữa: quá khứ của quá khứ. Câu chuyện do đó được kể hai lần gián tiếp. Điều này khiến cho độ dẫn cách giữa người kể chuyện “chúng ta” với nhân vật “con người của loài cũ” được nói rộng. Câu chuyện sẽ mang tính kí ức với dòng thời gian hồi ức.

Ngoài việc tạo ra dòng thời gian kí ức hay âm hưởng khác lạ trong giọng điệu, thời gian kể chuyện là thời gian tương lai giả tưởng còn góp phần tạo ra đặc tính chính xác cho thời gian của câu chuyện được kể. Khi thời gian của câu chuyện được kể là quá khứ với một sự giãn cách lớn với thời gian kể chuyện thì việc điếm lại quá khứ bắt buộc phải sử dụng các mốc thời gian cụ thể với những thông số chính xác, cụ thể về ngày, tháng, năm và đi kèm với sự kiện. Chính đặc điểm này khiến cho tính tin cậy của câu chuyện trong *Hạt cơ bản* được nâng lên cao hơn. Các sự kiện được đưa gắn liền với thời gian xác định tạo nên tính tiểu sử - lịch sử rõ nét cho tác phẩm.

Thời gian tương lai giả tưởng đảm nhận vai trò của thời gian hiện tại là một trong những đặc điểm độc đáo mà Michel Houellebecq đã tạo dựng trong vấn đề thời gian của tiểu thuyết *Hạt cơ bản*. Thời gian tương lai giả tưởng mang đến cho người đọc một sự liên tưởng thích thú với những điều chưa thể nắm bắt. Đồng thời, nó cũng là nguyên cơ đẩy lùi thời gian của câu chuyện được kể về quá khứ với những lớp lang tiếp theo đó, tạo ra “độ sâu” kí ức cho tác phẩm. Hơn nữa, mặc dù lấy thời gian tương lai giả tưởng là điểm mốc để kể chuyện nhưng Houellebecq cho thấy rằng, cái mà ông hướng đến chính là quá khứ và hiện tại. Thời gian tương lai giả tưởng chính là cái cơ tuyệt vời để

Michel Houellebecq soi chiếu hiện tại trong đó bằng một con mắt khách quan, chính xác hơn.

3.2.2. Thời gian vận xoắn

Trong *Hạt cơ bản*, Houellebecq đã tạo dựng một kết cấu tự sự riêng biệt thông qua quá trình “vận xoắn” thời gian cốt truyện.

Hạt cơ bản có thời gian cốt truyện kéo dài từ năm 1882 với đến năm 2079 trên thời gian văn bản là 428 trang. Tuy nhiên, khoảng thời gian 197 năm này không tuân theo dòng chảy tịnh tiến trong tác phẩm mà có sự đảo chiều, vận xoắn các khoảng thời gian vào nhau. Diễn biến của cốt truyện thay vì diễn ra theo chiều tịnh tiến của thời gian từ 1882 đến năm 2079 thì lại liên tục bị cắt vụn với những mốc thời gian khác nhau. Sự vận xoắn của thời gian không chỉ diễn ra giữa các phần, các chương của tác phẩm mà còn xảy ra ngay trong mỗi chương hoặc mỗi phân đoạn nhỏ của chương.

Sự vận xoắn, trộn lẫn của những khoảng thời gian khác nhau ngay trong một phần văn bản ngắn vừa là do sự hiện diện của các thông tin ngoài cốt truyện vừa do chính hồi ức, trở đi trở lại của nhân vật. Sự vận xoắn thời gian liên tục trong thời gian cốt truyện của *Hạt cơ bản* là biểu hiện của việc phá vỡ phương pháp tự sự truyền thống, đặc trưng tiểu thuyết hiện đại, góp phần thú hút trí tò mò sáng tạo của người đọc (phải tưởng tượng, sắp xếp các đoạn, phân đoạn đã bị tác giả xáo trộn). Đồng thời, việc trộn lẫn thời gian sẽ góp phần làm sáng rõ hơn nhân vật với điểm nhìn từ nhiều góc độ thời gian trong cùng một hoàn cảnh, một sự việc bằng cách lấy quá khứ soi rọi hiện thực, mượn điểm nhìn hiện tại hướng về cái xa xưa và đem chúng trở thành cái bản lề để nghĩ đến cái ngày mai.

3.3. Mối quan hệ giữa không gian và thời gian

Trong tác phẩm *Hạt cơ bản*, chúng tôi nhận thấy được mối tương quan sâu sắc giữa thời gian và không gian.

Không gian thiên nhiên với vẻ đẹp của chúng thường gắn liền với thời gian tuổi thơ của các nhân vật (QK2): “Họ thường đi xe đạp, leo lên bờ biển Voulangis, rồi đi bộ qua những cánh đồng và khu rừng, cho đến ngọn đồi nơi có thể nhìn được toàn bộ thung lũng sông Morin Lớn. Họ bước đi trong đám cỏ, tìm cách hiểu nhau” [15, tr. 73. Đặc biệt, không gian thiên nhiên trong *Hạt cơ bản* thường xuất hiện trong khoảng thời gian quá khứ với các kí ức đẹp của Michel Djerzinski.

Không gian biểu tượng lại song hành cùng thời với thời gian trưởng thành của các nhân vật (QK1). Trong khoảng thời gian trưởng thành của Michel và Bruno không gian gắn liền với các nhân vật là những không gian mang tính biểu tượng. Đó là không gian trống rỗng với Michel và không gian tình dục với Bruno. Cả hai không gian này đều có tính tượng trưng cho sự thất vọng và thất bại trong cuộc sống của các nhân vật.

KẾT LUẬN

Nghệ thuật trần thuật đóng một vai trò quan trọng trong việc tạo nên thành công của tiểu thuyết *Hạt cơ bản* – tác phẩm được đánh giá “làm thay đổi diện mạo văn chương Pháp đương đại”. Michel Houellebecq đã tạo dựng trong *Hạt cơ bản* những đặc điểm trần thuật độc đáo, riêng biệt mang đậm dấu ấn cá nhân của mình.

1. Nhà văn từ chối xây dựng nhân vật theo nguyên mẫu truyền thống để kiến thiết riêng cho tác phẩm của mình những nhân vật “hạt

cơ bản” với các tham số khoa học: tế bào, neuron thần kinh, gen,... Nhân vật trong *Hạt cơ bản* không hiện lên là những con người tổng hòa các đặc điểm tính cách mà chỉ là sự thậm xưng, cường điệu hóa của một đặc tính riêng biệt như sự minh chứng rõ nét cho quá trình phân rã đến cùng cực của xã hội phương Tây những thập niên cuối thế kỷ XX. Cùng với đó, sự tồn tại song hành của số lượng lớn nhân vật có nguyên mẫu thực trên nguyên tắc gần như không hư cấu cùng hệ thống nhân vật hoàn toàn hư cấu đã khiến cho bức tranh nhân vật trong *Hạt cơ bản* trở nên phong phú hơn bao giờ hết. Tính chân thực của xã hội được tái hiện cũng từ đó được gia tăng.

2. Tiểu thuyết *Hạt cơ bản* có cấu trúc truyện lồng trong truyện bởi có sự tham gia của nhiều nhân vật vào kết cấu tự sự tác phẩm với vai trò là người kể chuyện. Các nhân vật trong tư cách người kể chuyện ngôi thứ nhất, ngôi thứ hai lần lượt kể câu chuyện của cuộc đời mình đã khiến cho kết cấu tự sự của tác phẩm không ngừng được mở rộng theo nhiều chiều hướng, góc nhìn khác nhau. Trong khi đó, người kể chuyện ngôi thứ ba được Michel Houellebecq “giao phó” cho “con người đặc biệt” thuộc thế hệ hậu nhân loại góp phần tạo ra âm hưởng mới lạ cho câu chuyện được kể. Sự di chuyển liên tục giữa các ngôi kể kết hợp cùng sự xuất hiện của một lượng lớn kiến thức khoa học đã mang đến sự đa thanh trong giọng điệu, tạo ra nhiều cung bậc cảm xúc cho tác phẩm. Giọng điệu vô âm sắc kết hợp hài hòa cùng giọng điệu trữ tình nhiều sắc thái cảm xúc khiến độc giả cảm thấy sự lôi cuốn và thú vị khi đọc *Hạt cơ bản*.

3. Sự kết hợp của không gian thực, không gian tượng trưng tạo ra không gian đa chiều trong *Hạt cơ bản*. Ngoài vai trò là môi trường sống của nhân vật, không gian trong *Hạt cơ bản* còn gắn liền và biểu thị tính cách, số phận của các nhân vật, đặc biệt là hai nhân vật “hạt cơ

bản” Michel Djerzinski, Bruno Clement. Trong khi đó, một kết cấu thời gian vặn xoắn độc đáo với sự xuất hiện của thời gian tương lai giả tưởng đã lôi kéo kết cấu cốt truyện không ngừng vận động, biến đổi, buộc người đọc phải theo dõi, nắm bắt. Mở rộng chiều kích của dòng thời gian đến tương lai giả tưởng rồi đẩy lùi về sâu quá khứ, *Hạt cơ bản* của Michel Houellebecq phản ánh được cả xã hội phương Tây trong một giai đoạn lịch sử kéo dài.

Nghệ thuật trần thuật độc đáo với những sáng tạo riêng, được định danh bởi cái tên Houellebecq đã giúp cho *Hạt cơ bản* trở thành một tiểu thuyết “cực kì hiện đại” đồng thời góp phần đưa tên tuổi Michel Houellebecq ra nền văn chương thế giới.

Luận văn mới dừng lại ở những tiếp cận ban đầu đối với nghệ thuật trần thuật trong tiểu thuyết *Hạt cơ bản* ở ba vấn đề lớn: Nhân vật; Ngôi kể - Giọng điệu; Không gian – Thời gian. Trên chặng đường nghiên cứu và học tập tiếp theo, chúng tôi mong muốn sẽ mở rộng phạm vi đối với toàn bộ các vấn đề của nghệ thuật trần thuật trong tiểu thuyết *Hạt cơ bản* nói riêng cũng như toàn bộ hệ thống tác phẩm của Michel Houellebecq nói chung. Điều này sẽ giúp cho việc khám phá những giá trị, cách tân nghệ thuật mà Michel Houellebecq mang đến cho nền văn học thế giới một cách phổ quát hơn. Tuy nhiên, với những gì đã làm được, chúng tôi hi vọng luận văn sẽ góp thêm một cách nhìn nhận về tiểu thuyết *Hạt cơ bản* cũng như phong cách nghệ thuật của Michel Houellebecq – một hiện tượng của văn chương đương đại.